

Bản án số: 62/2024/HNGĐ-ST

Ngày 10 – 5 – 2024

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Hoàng Xuân Niêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Huyền T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khóm C, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Mã Chiến M, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn bà Huỳnh Huyền T trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Mã Chiến M tự nguyện chung sống với nhau, đăng ký kết hôn ngày 19/3/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 6/2020 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và đã ly thân nhau từ tháng 10/2021 cho đến nay. Bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với ông M được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông M.

Về con chung: Trong thời gian chung sống bà và ông M có 01 người con tên Mã Tú U sinh ngày 23/5/2020, hiện cháu U do ông M đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn

bà T tự nguyện giao cháu U cho ông M tiếp tục nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng cho con không đặt ra.

Về tài sản chung: Bà T xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà T xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Mã Chiến M, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng ông M không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà T, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Mã Chiến M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông M.

[2] Về hôn nhân: Bà T với ông M tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn. Tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, thì mối quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Huyền T với ông Mã Chiến M được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo bà T xác định trong thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và đã ly thân nhau từ tháng 10/2021 cho đến nay. Tại phiên tòa bà T xác định không còn tình cảm với ông M và cũng không thể tiếp tục chung sống với ông M được nữa nên vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với ông M; đối với ông Mã Chiến M, mặc dù đã biết được nội dung khởi kiện xin ly hôn của bà T nhưng ông M không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà T, điều này cho thấy ông M đã không mong muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân này nữa. Từ đó cho thấy hôn nhân của bà T với ông M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của bà T, cho bà T được ly hôn với ông M là phù hợp.

[3] Về con chung: Bà T xác định trong thời gian chung sống bà T và ông M có 01 người con tên Mã Tú U sinh ngày 23/5/2020, hiện cháu U do ông M đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà T tự nguyện giao cháu U cho ông M tiếp tục nuôi dưỡng; đối với ông M không có ý kiến gì về việc nuôi cháu U. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi bà T và ông M ly thân cháu U do ông M nuôi dưỡng đến nay. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 giao cháu U cho ông M được tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ. Việc cấp dưỡng cho con bà T không đặt ra; đối với ông M không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

đôi với ông M không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bà Huỳnh Huyền T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Huyền T. Cho bà Huỳnh Huyền T được ly hôn với ông Mã Chiến M.

2. Về con chung: Giao cháu Mã Tú U sinh ngày 23/5/2020 cho ông M được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Huyền T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0015998 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình; bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tiêu Hồng Phượng